

# NHỮNG THÀNH TỰU KHOA HỌC XÃ HỘI TRÊN ĐẤT NƯỚC ANH EM

VŨ KHIÊU

*Phó chủ tịch Hội Hữu nghị Việt Nam - Bungari*

## I

Vận mệnh lịch sử đã gắn liền hai dân tộc anh em vào cùng một lý tưởng, một sự nghiệp, một con đường.

Sự gắn bó giữa các lãnh tụ Hồ Chí Minh và Đimitorốp cách đây hơn nửa thế kỷ đã mở đầu cho những quan hệ đẹp nhất của tình bạn, tình đồng chí, tình anh em giữa hai nước.

Nhân dân Việt Nam tìm hiểu lịch sử Bungari không thể không xúc động trước quá khứ vẻ vang của một dân tộc đã từ bao đời chiến đấu gian khổ để xây dựng đất nước, để chống ngoại xâm, để phát huy truyền thống văn hóa và bảo vệ những phẩm chất cao quý của mình.

Cách đây 11 thế kỷ, với sự sáng tạo của anh em Kyrilo và Mêcôđơ, nhân dân Bungari đã tạo ra bảng chữ cái và chữ viết cho các dân tộc Slavơ. Văn học, triết học đã từ đó được phát triển mạnh mẽ. Sách in bằng chữ Bungari cổ được lưu hành rộng rãi trong nước và ngoài nước ngay từ thế kỷ IX và X.

Sự thống trị kéo dài nhiều thế kỷ của Bidăngxơ (1018 - 1185) và của đế quốc Thổ Nhĩ Kỳ (1396-1878) đã đặt nhân dân Bungari trong hoàn cảnh đau khổ của sự bóc lột về kinh tế, áp bức về chính trị và trói buộc về văn hóa. Liên tục đấu tranh, nhân dân Bungari đã chống lại sự đồng hóa của ngoại giao, bảo tồn nền văn hóa dân tộc, giành lại độc lập và tự do cho Tổ quốc.

Với sự thức tỉnh của Cách mạng Tháng Mười, với sự ra đời của Đảng Cộng sản Bungari, với những lãnh tụ lỗi lạc như Blagôep và Đimitorốp, nhân dân Bungari đã gắn bó mật thiết với Liên Xô, chiến đấu anh dũng chống chủ nghĩa phát xít, giải phóng đất nước, đi vào xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Bốn mươi năm qua, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản, đứng đầu là Đimito-rốp rồi đến Tôđo Gípôp, nhân dân Bungari đã đạt được những thành tựu cực kỳ to lớn trên mọi lĩnh vực kinh tế, xã hội, văn hóa, đưa đất nước Bungari từ một nước nghèo nàn, lạc hậu trở thành một nước tiên tiến cả về cách mạng và khoa học.

## II

Từ ngày đất nước được giải phóng, Đảng Cộng sản Bungari đã tạo mọi điều kiện cần thiết để phát triển nhanh nhất các ngành khoa học. Những thành tựu khoa học của Bungari đem lại những kinh nghiệm quý báu và những cố vũ lớn lao cho chính sự phát triển khoa học của chúng ta.

Viện Hàn lâm khoa học Bungari từ sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa thành công đã bầu Viện sĩ Tôđo-Pápłốp, Ủy viên Bộ Chính trị Đảng Cộng sản Bungari, làm Chủ tịch Chủ tịch đoàn từ 1947 đến 1962, và sau đó thành Chủ tịch danh dự cho đến năm ông qua đời. Tôđo Pápłốp là nhà cách mạng lão thành, người đã có rất nhiều thành tựu quang vinh trong đấu tranh cách mạng và tổ chức Viện Hàn lâm khoa học. Ông là ngôi sao sáng trên mặt trận tư tưởng ở Bungari, đồng thời là người lãnh đạo khoa học có tầm nhìn xa trông rộng, đoàn kết được lực lượng đông đảo những nhà trí thức cũ và mới.

Tôđo Pápłốp đã góp phần rất lớn cho việc tổ chức lại nền khoa học bungari trên cơ sở chủ nghĩa duy vật biện chứng và duy vật lịch sử, giải phóng khoa học khỏi ảnh hưởng tư tưởng tư sản và chủ nghĩa duy tâm. Tôđo Pápłốp đã nhiều lần lưu ý các cấp lãnh đạo cần thường xuyên kiểm tra hoạt động của các Viện nghiên cứu thuộc Viện Hàn lâm khoa học. Ông đã chỉ trích gay gắt tính tản mạn, tự do, thiếu tập thể, thiếu kỷ luật trong nghiên cứu khoa học. Ông phê phán những nhà khoa học không chú ý đến các vấn đề kinh tế - xã hội đang được đặt ra mà chỉ quan tâm đến những đề tài đáp ứng với lợi ích cá nhân mình. Ông đòi hỏi khoa học xã hội phải chú ý đến những vấn đề phương pháp luận và vận dụng các thành quả khoa học tự nhiên vào chính hoạt động của khoa học xã hội.

Viện Hàn lâm khoa học Bungari ngày nay đã trở thành trung tâm có tiềm lực khoa học mạnh nhất của đất nước, sẵn sàng giải đáp được những vấn đề vừa cấp bách, vừa cơ bản mà Đảng và Chính phủ đề ra. Trong 9 Hội đồng đề tài và 54 Viện nghiên cứu khoa học tự nhiên, khoa học kỹ thuật và khoa học xã hội, có 45 viện sĩ, 57 viện sĩ thông tấn, 1.300 giáo sư, phó giáo sư và hơn 3.000 chuyên gia các ngành đang làm việc. Toàn Viện Hàn lâm có 20 tạp chí khoa học xuất bản đầu kỳ để công bố kịp thời các công trình nghiên cứu, trao đổi kinh nghiệm, tranh luận học thuật và thông tin nhanh chóng, chính xác về tình hình nghiên cứu khoa học ở nước ngoài.

Viện Hàn lâm khoa học đã hướng toàn bộ nội dung nghiên cứu của khoa học xã hội vào việc góp phần thực hiện việc xây dựng thành công xã hội xã hội chủ nghĩa phát triển ở bungari theo đường lối của các Đại hội Đảng Cộng sản bungari.

Các nhà triết học Bungari tập trung vào các chủ đề: quá trình xây dựng ý thức công dân xã hội chủ nghĩa trong việc hình thành con người mới xã hội chủ nghĩa những vấn đề phương pháp luận của các khoa học hiện đại.

Các nhà kinh tế học tập trung nghiên cứu những vấn đề quản lý, nền kinh tế quốc dân, những nguyên tắc của hiệu quả kinh tế, vấn đề khuyến khích vật chất và giá cả, những thành tựu của kỹ thuật điều khiển tự động từ xa theo kiểu mới đối với việc quản lý nền kinh tế quốc dân, việc phân tích và sử dụng nhanh chóng những thông tin kinh tế, những vấn đề nhất thể hóa kinh tế trong hệ thống kinh tế các nước xã hội chủ nghĩa.

Những nhà xã hội học Bungari quan tâm rất nhiều đến những biến đổi sâu sắc trong cơ cấu xã hội, trong sinh hoạt gia đình, trong lối sống, trong thái độ của con người trong lao động và đời sống xã hội.

Những nhà sử học, ngôn ngữ học và văn học Bungari đã đóng góp nhiều vào việc giáo dục truyền thống quốc tế và lòng yêu nước cho nhân dân Bungari bằng những tấm gương lịch sử và bằng những hành động tốt đẹp của quần chúng hiện nay.

Việc đấu tranh chống các trào lưu tư tưởng tư sản và của chủ nghĩa chống cộng trong triết học hiện đại, trong kinh tế chính trị học, trong các quan điểm xã hội học, luật học, văn học, ngôn ngữ học là những nhiệm vụ trước mắt, thường xuyên và khá hấp dẫn của khoa học xã hội Bungari trong hệ thống tổ chức Viện Hàn lâm khoa học.

Mấy năm gần đây, giới khoa học các nước đều chú ý đến thành tựu mới của Viện Hàn lâm khoa học Bungari trong việc hoàn thành bộ *Từ điển bách khoa Bungari* gồm 5 tập. Đây là công trình tổng hợp kết quả nghiên cứu của tất cả các ngành khoa học viết về cuộc đấu tranh của cả dân tộc trong việc bảo vệ và xây dựng chủ nghĩa xã hội, nêu lên những thành tựu của khoa học, kỹ thuật và văn hóa của Bungari. Công trình khoa học này cũng giới thiệu có chọn lọc những thành tựu mọi mặt của nhân loại và của các nước trên thế giới.

Thư viện của Viện Hàn lâm khoa học Bungari hiện nay đã có một vốn sách 820.000 tác phẩm được bảo quản và sử dụng theo một hệ thống phục vụ thống nhất, nhanh chóng. Thư viện khoa học này đã đặt quan hệ trao đổi sách, báo, tạp chí với 3.000 tổ chức trên thế giới.

Theo đánh giá của Viện sĩ Chủ tịch Ăngghen Balépxki thì trung tâm thống nhất về triết học và xã hội học là một trong những trung tâm mạnh của Ban Khoa học xã hội.

Hấp thụ được truyền thống triết học đã có từ 11 thế kỷ, các nhà triết học Bungari thuộc thế hệ mới đã nắm vững triết học Mác-lênin để đi vào nghiên cứu những vấn đề vừa có tính cơ bản, vừa có tính thời sự do cách mạng Bungari đặt ra. Thành tựu của họ được phản ánh một phần trong tác phẩm *Đại cương lịch sử tư tưởng triết học Bungari*, *Mười một thế kỷ tư tưởng triết học Bungari* và *Tuyển tập triết học Bungari* xuất bản bằng nhiều tiếng nước ngoài nhân dịp Đại hội lần thứ 15 Hội triết học thế giới.

Ở Bungari, từ 40 năm qua, triết học màcxít đã đóng vai trò rất quan trọng, làm cơ sở để phát triển các ngành khoa học cụ thể. Trên mặt trận triết học, Tôđo Páplop và nhiều nhà triết học khác đã có công đóng góp rất lớn trong việc nghiên cứu một loạt các vấn đề cơ bản của chủ nghĩa duy vật biện chứng và duy vật lịch sử, đối tượng và đặc điểm triết học Mác - Lênin, bản chất của phương pháp luận biện chứng màcxít, mối quan hệ giữa vật chất và ý thức, bản chất của lý luận phản ánh, mối quan hệ giữa triết học và các môn khoa học cụ thể, mối quan hệ giữa triết học và xã hội học, v.v...

Khoa học về pháp luật ở Viện Hàn lâm khoa học Bungari rất được chú trọng và có một số thành tựu nổi tiếng về nghiên cứu lịch sử pháp luật Bungari. Trong lĩnh vực này, Viện Luật học đã xuất bản tác phẩm được các giới nghiên cứu đánh giá cao mang tên *Bộ luật để xét xử con người*. Đó là một bộ luật phản ánh những tư tưởng về pháp lý từ thời rất cổ của nhân dân Bungari đến nay. Nhiều tác phẩm luật học khác được

xuất bản như *Những vấn đề triết học trong luật học, Vai trò của hợp đồng và trách nhiệm của các bên trong điều kiện nền kinh tế kế hoạch hóa xã hội chủ nghĩa, v.v...* Do hoàn cảnh địa lý của nước Cộng hòa Nhân dân Bungari, các nhà khoa học của Viện đã chú ý nhiều mặt của pháp luật quốc tế như vấn đề chế độ quốc tế của sông Đanúyp, vấn đề bảo vệ sạch nước các dòng sông quốc tế, những vấn đề pháp lý của khoảng không vũ trụ, v.v... Một bộ phận cán bộ có năng lực của Viện đã được phân công nghiên cứu sự phát triển của Nhà nước và chế độ chính trị của Bungari đến năm 2000.

Do tính chất và nhiệm vụ được trao, Viện Kinh tế học là một trong hai Viện trực thuộc Chủ tịch đoàn Viện Hàn lâm khoa học Bungari, mà không nằm trong các “Trung tâm” như các bộ môn khác của khoa học xã hội. Viện Kinh tế học được thành lập từ năm 1984; nhiệm vụ của nó ngày càng nhiều và nặng hơn. Hiện nay, Viện có một bộ phận nghiên cứu những vấn đề do Đại hội Đảng đề ra. Một bộ phận khác nghiên cứu những vấn đề để phục vụ Đại hội tiếp theo của Đảng. Viện quan niệm rằng có làm tốt phần việc thứ hai này mới thật sự là nghiên cứu khoa học và đưa khoa học xã hội - nhất là khoa học kinh tế macxít - vào đúng vị trí của nó. Số cán bộ được phân công về mặt này đã tích cực tham gia. Hội đồng đề tài tổng hợp, liên ngành có tầm cỡ quốc tế về dự báo khoa học: “Sự phát triển xã hội xã hội chủ nghĩa, những giai đoạn và những tiêu chuẩn của nó. Dự báo sự phát triển của các nước xã hội chủ nghĩa đến năm 2000”.

Một trung tâm nữa cũng nổi tiếng ở Viện Hàn lâm khoa học Bungari là Trung tâm thống nhất nghiên cứu và đào tạo cán bộ các khoa lịch sử, gồm các Viện Sử học, Khảo cổ học, Dân tộc học và một số bảo tàng trực thuộc mà nổi tiếng nhất là một số bảo tàng ngoài trời về dân tộc học.

Lãnh tụ cách mạng kiêm nhà sử học Blagôép đã viết tác phẩm *Đóng góp vào lịch sử chủ nghĩa là ở Bungari* xuất bản năm 1906. Trên cơ sở những quan điểm và suy nghĩ sâu sắc của Blagôép, từ sau ngày 9 tháng 9 năm 1944, các nhà sử học đã tiếp tục các cuộc tranh luận học thuật về những vấn đề giai cấp và đấu tranh giai cấp ở Bungari, vấn đề phân kỳ lịch sử Bungari, v.v... Công trình tập thể đầu tiên về *Lịch sử Bungari* đã ra đời với hai lần xuất bản. Song song với việc xuất bản công trình chính đầu tiên là *Lịch sử Bungari*, các nhà sử học tiếp tục cho ra mắt bạn đọc các công trình nghiên cứu chuyên sâu của mình về *Nước Bungari thời trung thế kỷ, Lịch sử chế độ phong kiến Bungari và hoàn cảnh giai cấp nông dân, Lịch sử Nhà nước đầu tiên Xlavor - Bungari và vai trò của nó đối với số phận dân tộc, Lịch sử bằng chữ cái Xlavor, Lịch sử mối quan hệ Bungari - Bidănglanh, Lịch sử mối quan hệ Bungari - Nga, Lịch sử phong trào phục hưng dân tộc Bungari, Lịch sử phong trào cách mạng giải phóng dân tộc*.

Từ những công trình đầu tiên cơ bản và các công trình chuyên ngành đó, giới sử học Bungari đi đến một công trình tổng hợp lớn ở tầm cỡ quốc gia, được hoàn thành nhân dịp kỷ niệm 1.300 năm Nhà nước đầu tiên của Bungari. Đó là bộ *Lịch sử Bungari* gồm 14 tập. Đây là kết quả làm việc nghiêm túc của 130 nhà khoa học dưới sự lãnh đạo của Viện sĩ sử học Đimitori Côtxép, Phó Chủ tịch Viện Hàn lâm khoa học Bungari.

Do có uy tín quốc tế lớn và có nhiều thành tựu khoa học, nên Bungari là nước đã thu hút được sự chú ý của nhiều học giả thế giới. Để kỷ niệm 1.300 năm Nhà nước Bungari đầu tiên ra đời, tháng 5-1981, Viện Hàn lâm khoa học Bungari đã tổ chức

Hội nghị quốc tế lần thứ nhất các nhà Bungari-học đặt dưới sự chủ tọa danh dự của đồng chí Tôđô Gípôp, Tổng Bí thư Đảng Cộng sản, Chủ tịch hội đồng Nhà nước Bungari. Từ thời trung thế kỷ, những vấn đề lịch sử và văn hóa Bungari đã rất được chú ý ở bán đảo Bancăng và châu Âu. Đến thế kỷ XVIII và XIX, những vấn đề Bungari lại chiếm vị trí trung tâm trong việc nghiên cứu văn hóa Xlavơ của giới khoa học quốc tế. Những tác phẩm nghiên cứu sâu về lịch sử, ngôn ngữ, văn học, dân tộc học, triết học, fônclơ và nghệ thuật dân gian Bungari đã xuất hiện ngày càng nhiều và ngày càng có trình độ cao, không những đã có tiếng vang ở châu Âu mà cả ở châu Mỹ và châu Đại Dương nữa.

Hơn 2.000 nhà Bungari-học đã đến Xôfia dự Hội nghị quốc tế lần thứ nhất là một bằng chứng hùng hồn về sự phát triển cả về chiều rộng lẫn chiều sâu của môn khoa học này.

### III

Quản lý xã hội và phát triển mọi mặt của đất nước là một sự nghiệp lớn lao, đòi hỏi sự chỉ đạo chặt chẽ và phát huy cao nhất mọi tiềm năng của khoa học xã hội. Khoa học xã hội không chỉ dừng lại ở những quy luật phổ biến của chủ nghĩa xã hội, mà còn phải cụ thể hóa đường lối của Đảng, phải phân tích được mọi sự diễn biến phức tạp của cuộc sống, góp phần chế định và hoàn thiện đường lối của Đảng.

Với truyền thống của Mác - Ăngghen - Lênin, của Đ.Blagoép và G. Đimitorôp, Đảng Cộng sản Bungari thường xuyên tổ chức những cuộc điều tra xã hội để nắm mọi tình hình thực tế trên cơ sở khoa học.

Điều tra thực tế, phân tích cụ thể những hoàn cảnh cụ thể đã trở thành công việc thường xuyên của Đảng Cộng sản Bungari. Hàng trăm công trình nghiên cứu và điều tra xã hội đã được tiến hành để chuẩn bị cho các nghị quyết của Đảng.

Một vài thí dụ sau đây cũng đủ nói lên sự quan tâm của Đảng đối với việc kết hợp lý luận và thực tiễn trong khoa học xã hội học như thế nào?

Cuộc điều tra nghiên cứu về tôn giáo được tiến hành năm 1962 do một tập thể của các nhà khoa học, đứng đầu là nhà triết học và xã hội học nổi tiếng Ôsápôp. Mục đích của cuộc điều tra là chuẩn bị cơ sở cho việc ban hành chính sách tôn giáo của Đảng. Một đội ngũ gồm 200 nhà khoa học và 3.000 điều tra viên đã được huy động để đi điều tra ở 108 thành phố và 822 làng, tìm hiểu về 42.664 công dân trên 18 tuổi.

Cuộc điều tra đã đem lại kết quả phong phú được trình bày trong một công trình tập thể nhan đề *Quá trình tiêu vong của tôn giáo ở Bungari*. Một loạt vấn đề đã được trình bày sâu sắc như tính tôn giáo của nhân dân Bungari, chủ nghĩa xã hội và tôn giáo, Hội giáo ở Bungari, sự tiêu vong của tôn giáo và phát triển của nhân cách và lối sống, v.v...

Kết quả điều tra cũng cho thấy tỷ lệ người không theo tôn giáo trong nhân dân Bungari là 67,9%.

Một cuộc điều tra khác được tiến hành năm 1967 về thành thị và nông thôn, nghiên cứu về 18.996 công dân trên 16 tuổi trong toàn quốc, ở 1.982 địa phương. Tập thể điều tra bao gồm 293 nhà khoa học, 1.274 bác sĩ và 3.443 điều tra viên. Nhiệm vụ điều tra là tìm hiểu về mọi lĩnh vực của đời sống xã hội: lực lượng sản xuất,

quan hệ sản xuất chính trị, pháp luật, đạo đức, tôn giáo, y tế, giáo dục, thể thao, thông tin tuyên truyền, v.v...

Kết quả nghiên cứu đã giúp cho Đảng nắm được tình hình cụ thể của đất nước, dự báo về triển vọng của sự phát triển kinh tế - xã hội và lựa chọn những biện pháp thích hợp nhất cho sự phát triển ấy.

Cũng năm 1967, Trung ương Đoàn Thanh niên đã tiến hành một cuộc điều tra về sự di chuyển của thanh niên nông thôn và thành phố. Cuộc điều tra đã tìm hiểu 11.230 thanh niên từ 16 đến 28 tuổi ở 251 làng, nhiệm vụ điều tra là tìm ra những nhân tố đã thúc đẩy thanh niên nông thôn rời bỏ làng để vào thành phố.

Kết quả điều tra là: 32% thanh niên yên phận ở làng, 21% còn do dự, 18% muốn đi nhưng còn gặp khó khăn, 26% không thích ở làng và tìm mọi cách để đi cho bằng được. Cuộc điều tra đã giúp cho Đảng quyết định nhiều chính sách đối với thanh niên nông thôn, tạo cho họ điều kiện học tập, giải trí và thỏa mãn những nhu cầu chính đáng của họ.

Sự kết hợp lý luận và thực tế như trên đã giúp Đảng đề ra những chủ trương đúng đắn, nhanh chóng đem lại cho đất nước Bungari những thành tựu to lớn trên mọi lĩnh vực.

Nâng lý luận Mác - Lênin lên một trình độ cao nhất, đồng thời giải quyết mọi vấn đề phức tạp của xã hội Bungari trên cơ sở khoa học luôn luôn là sự quan tâm hàng đầu của Đảng Cộng sản Bungari.

Là nước xã hội chủ nghĩa đầu tiên ở tổ chức Đại hội xã hội học thế giới và là nước sáng lập Trường Xã hội học của các nước xã hội chủ nghĩa tại Varna, Bungari đã góp phần không nhỏ trong việc vận dụng khoa học xã hội vào việc giải quyết những vấn đề xã hội phức tạp ở thời đại chúng ta.

Điều tra thực tế, phân tích thực tế, phản ánh thực tế và giải quyết mọi vấn đề thực tế trên cơ sở khoa học xã hội trở thành tác phong hằng ngày không chỉ của Trung ương Đảng mà còn của mỗi ngành, mỗi cán bộ.

Việc nhiều đồng chí lãnh đạo cấp cao của Đảng hiện đang tham gia hoạt động trong các Viện khoa học xã hội, trực tiếp làm tổ trưởng một tổ chuyên môn, để đích thân chỉ đạo việc nghiên cứu một vấn đề xã hội, là biểu hiện rõ rệt nhất của sự kết hợp giữa lý luận và thực tế trong khoa học xã hội ở đất nước Bungari ngày nay.